

UỶ BAN NHÂN DÂN
TỈNH BẮC NINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 57 /QĐ-UBND

Bắc Ninh, ngày 19 tháng 01 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt quyết toán vốn đầu tư hoàn thành dự án đầu tư xây dựng
cải tạo, nâng cấp tuyến đường giao thông từ TL283 đi QL17
đoạn qua xã Trí Quả, huyện Thuận Thành**

CHỦ TỊCH UBND TỈNH BẮC NINH

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18.6.2014 của Quốc hội nước Cộng hòa XHCN Việt Nam;

Căn cứ Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18.6.2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình;

Căn cứ Nghị định số 32/2015/NĐ-CP ngày 25.3.2015 của Chính Phủ về quản lý chi phí Đầu tư xây dựng công trình;

Căn cứ Nghị định số 99/2021/NĐ-CP ngày 11.11.2021 của Chính phủ quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công;

Căn cứ Thông tư số 96/2021/TT- BTC ngày 11.11.2021 của Bộ Tài chính quy định về hệ thống biểu mẫu sử dụng trong công tác quyết toán;

Theo đề nghị của Sở Tài chính tại Báo cáo thẩm tra số 183/BC-STC ngày 09/11/2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành

- Dự án: Đầu tư xây dựng cải tạo, nâng cấp tuyến đường giao thông từ TL283 đi QL17 đoạn qua xã Trí Quả, huyện Thuận Thành.
- Địa điểm xây dựng: Huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh.
- Chủ đầu tư: Ban quản lý các dự án xây dựng huyện Thuận Thành (nay là Ban quản lý các dự án xây dựng thị xã Thuận Thành).
- Hình thức quản lý dự án: Chủ đầu tư trực tiếp quản lý dự án.
- Cấp quyết định đầu tư dự án: UBND tỉnh Bắc Ninh.
- Tổng mức vốn đầu tư: 39.182.856.000 đồng (Ba mươi chín tỷ, một trăm tám mươi hai triệu, tám trăm năm sáu đồng chẵn).
- Thời thực hiện dự án: Được duyệt: 2016 - 2019 Thực tế: 2016 - 2019



Điều 2. Kết quả đầu tư

1. Chi phí đầu tư:

Đơn vị tính: đồng

STT	Nội dung	Dự toán sau điều chỉnh	Giá trị quyết toán được duyệt
	Tổng số	32.556.485.042	31.326.755.604
1	-Xây lắp	26.125.816.920	25.322.622.000
2	-GPMB	3.657.107.000	3.541.024.888
3	-QLDA	576.877.000	576.461.716
4	-Tur vấn	1.969.642.259	1.819.471.000
5	-Chi khác	227.041.863	67.176.000

2. Vốn đầu tư:

Đơn vị tính: đồng

Nội dung	Dự toán sau điều chỉnh	Thực hiện		
		Giá trị quyết toán được phê duyệt	Số vốn đã giải ngân	Số vốn còn được giải ngân so với giá trị quyết toán được phê duyệt
1	2	3	4	5=3-4
Tổng số	32.556.485.042	31.326.755.604	28.300.222.400	3.026.533.204
Ngân sách tỉnh thuộc danh mục đầu tư XDCB tập trung giai đoạn trung hạn 2016-2020 và các nguồn vốn hợp pháp khác (nếu có)		31.326.755.604	28.300.222.400	3.026.533.204

3. Giá trị tài sản hình thành sau đầu tư:

Đơn vị tính: đồng

Nội dung	Thuộc chủ đầu tư quản lý		Giao đơn vị khác quản lý	
	Giá trị thực tế	Giá trị quy đổi	Giá trị thực tế	Giá trị quy đổi
Tổng số:			31.326.755.604	
Tài sản dài hạn (tài sản cố định)			31.326.755.604	
Tài sản ngắn hạn				

4. Chi phí đầu tư được phép không tính vào giá trị tài sản: 0 đồng.

4.1. Chi phí thiệt hại do các nguyên nhân bất khả kháng: 0 đồng.

4.2. Chi phí không tạo nên tài sản: 0 đồng.

5. Vật tư thiết bị tồn đọng: 0 đồng.

Điều 3. Trách nhiệm của chủ đầu tư và các đơn vị liên quan

1. Trách nhiệm của chủ đầu tư:

- Được phép tất toán chi phí và vốn đầu tư là:

Đơn vị tính: đồng

Nguồn vốn	Số tiền	Ghi chú
Ngân sách tỉnh thuộc danh mục đầu tư XD CB tập trung giai đoạn trung hạn 2016-2020 và các nguồn vốn hợp pháp khác (nếu có)	31.326.755.604	

2. Các khoản công nợ tính đến ngày 31.8.2023:

2.1 Số vốn đã cấp: 28.300.222.400đ

2.2 Nợ phải thu: 3.026.533.204đ

- Vốn ngân sách tỉnh thuộc danh mục đầu tư xây dựng cơ bản tập trung và các nguồn vốn hợp pháp khác (nếu có): 3.026.533.204đ

2.3 Nợ phải trả: 3.026.533.204đ

- Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng Nam Sơn: 1.284.943.000đ

- Công ty cổ phần tư vấn và xây dựng Kiến Hưng: 76.799.000đ

- Công ty cổ phần tư vấn đầu tư xây dựng và chuyển giao công nghệ Thành An: 50.397.000đ

- Công ty cổ phần tư vấn và xây dựng Cầu Giấy: 21.081.000đ

- Công ty cổ phần xây dựng và thương mại Gia Minh: 5.580.000đ

- Công ty cổ phần tư vấn đầu tư và xây dựng HAC: 4.400.000đ

- Công ty TNHH tư vấn xây dựng và dịch vụ thương mại Giang Chính: 74.056.000đ

- Công ty TNHH xây dựng và thương mại Kiên Thành: 124.351.000đ

- Công ty cổ phần xây dựng Đông Đường: 59.520.000đ

- Công ty xây dựng Tiến Thành (TNHH): 208.524.000đ

- Trung tâm xúc tiến đầu tư, thương mại và du lịch tỉnh Bắc Ninh (nay là Trung tâm xúc tiến đầu tư và hỗ trợ doanh nghiệp tỉnh Bắc Ninh): 52.047.000đ

- Ban quản lý các dự án xây dựng thị xã Thuận Thành: 981.322.604đ

Trong đó: Bồi thường, hỗ trợ GPMB=238.308.292đ; QLDA= 576.461.716đ;

Lựa chọn thầu gói tư KS+TKBVTC=6.352.000đ; Giám sát=160.200.596đ

- UBND phường Trí Quả: 16.336.600đ

- Sở Giao thông Vận tải tỉnh Bắc Ninh: 20.648.000đ

- Sở Tài chính tỉnh Bắc Ninh (không bao gồm phí thẩm tra quyết toán phần chi phí GPMB): 46.528.000đ



3. Trách nhiệm của đơn vị tiếp nhận tài sản: Được phép ghi tăng tài sản:

Đơn vị: đồng

Tên đơn vị tiếp nhận quản lý tài sản	Tài sản cố định/ dài hạn	Tài sản ngắn hạn
UBND thị xã Thuận Thành	31.326.755.604	

Điều 4. Thủ trưởng các cơ quan: Văn phòng UBND tỉnh; các sở: Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Giao thông vận tải; Kho bạc nhà nước tỉnh; UBND thị xã Thuận Thành, Ban Quản lý các dự án xây dựng thị xã Thuận Thành và các cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./✓

Nơi nhận: *sa*

- Như Điều 4;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, CN.XDCB.



KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Ngô Tân Phụng